TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51 /2019/HSST
Ngày 28/5/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH, TỈNH HÒA BÌNH
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Nguyệt**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phạm Quốc Trung**

Bà : **Ngô Thị Như Hoa**

Thư ký phiên toà: Bà **Đỗ Thị Quỳnh Anh -** Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Minh Ngọc -** Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2019/HSST ngày 10 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2019 đối với:

Bị cáo **Ngô Văn L**, sinh ngày 22/7/1974.

Nơi ĐKNKTT: Khu 5, xã H, huyện T, tỉnh P.

Chỗ ở: Tổ 14, phường T, thành phố H, tỉnh H.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 02/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Ngô Văn Tr, sinh năm 1954; Con bà Lê Thị Q, sinh năm 1956. Có vợ là Lê Thị H, sinh năm 1978. Có ba con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2004.

Gia đình bị cáo có bốn anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 04/01/2019 đến ngày 13/01/2019 được thay thế biện pháp ngăn chặn, hiện đang tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan : Bà Lê Thị H, sinh năm1978

Chỗ ở: Tổ 14, phường Th thành phố H, tỉnh H

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút, ngày 04/01/2019 tổ công tác Công an thành phố Hòa Bình đang làm nhiệm vụ tại khu vực tổ 16, phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình, phát hiện Ngô Văn L đang có hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" đã bị bắt quả tang và thu giữ được 01 gói giấy bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, Ngô Văn L khai mua để sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số: 01/KLGĐ-CAT-PC09 ngày 10/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: "Mẫu chất bột màu trắng dạng cục trong phong bì niêm phong ghi tên Ngô Văn L gửi giám định có trọng lượng 0,29g (không phẩy hai mươi chín gam), là ma túy, loại Heroine"

Quá trình điều tra, bị cáo Ngô Văn L khai nhận: Do nghiện chất ma túy, nên khoảng 15 giờ, ngày 04/01/2019 Lượng điều khiển xe mô tô BKS: 19N1-088.40 đi từ nhà thuộc tổ 14 – phường Thịnh Lang – TP Hòa Bình đến phường Đồng Tiến – thành phố Hòa Bình với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Trên đường đi L gọi điện cho người đàn ông tên Long để hỏi mua 200.000 đồng tiền ma túy và được Long đồng ý và hẹn gặp tại khu vực nhà nghỉ Huyền Anh thuộc tổ 3 – phường Đồng Tiến. Khi đến nơi L đã mua của Long một gói ma túy với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, L bỏ vào vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long cầm trong lòng bàn tay phải đi tìm nơi sử dụng, khi đi đến khu vực tổ 16 – phường Đồng Tiến- TP Hòa Bình thì bị tổ công tác Công an thành phố Hòa Bình phát hiện và bắt quả tang.

Cáo trạng số: 37/CT-VKS ngày 10/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình truy tố Ngô Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình luận tội đối với bị cáo Ngô Văn L , giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng; giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân bị cáo. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Ngô Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" xử phạt Ngô Văn L từ 12 đến 15 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu, tiêu huỷ toàn bộ số ma túy đã hoàn trả sau giám định; Tịch thu xung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen, sô IMEL: 353714077025020

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS: 19N1-008.40, Số khung: 5264DY034279, số máy: C52E-1119742, quá trình điều tra xác định đây là tài sản chung của Ngô Văn L và vợ là Lê Thị H. Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chị Hiền nên không đề cập xử lý.

Phần tranh luận: Bị cáo Ngô Văn Lượng không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo Ngô Văn Lượng đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử, xử cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi mà bị cáo Ngô Văn L đã thực hiện: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Ngô Văn L khai nhận, vào khoảng 15 giờ, ngày 04/01/2019 L có hành vi tàng trữ trái phép 0,29gam (không phẩy hai mươi chín gam) là ma túy, loại Methamphetamine, chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang người cùng vật chứng.

Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản mở niêm phong, xác định trọng lượng vật chứng thu giữ; Kết luận giám định vật chứng của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Ngô Văn Lượng phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình đã truy tố là đúng người, đúng tội.

[3]. Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, cố ý thực hiện hành vi phạm tội của mình, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn, là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm.

Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật. Do vậy, cần có hình phạt tù tương xứng với nhân thân người phạm tội, cũng như tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, để tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo, cũng như phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Tình tiết trên được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên áp dụng cho bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo Ngô Văn Lượng, được hoàn trả sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành. Do vậy, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS: 19N1-008.40, Số khung: 5264DY034279, số máy: C52E-1119742, quá trình điều tra xác định đây là tài sản chung của Ngô Văn L và vợ là Lê Thị H . Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chị Hiền nên không đề cập xử lý.

Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen, sô IMEL: 353714077025020 do bị cáo L sử dụng liên lạc để mua ma túy, xét cần tịch thu xung công quỹ nhà nước

[5]. Bị cáo Ngô Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 BLHS Điều 106, khoản 2 Điều 135 BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

1. Tuyên bố: bị cáo Ngô Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Xử phạt: Bị cáo Ngô Văn L 12 (mười hai)tháng tù. Được trừ 10 ngày đã tạm giữ, còn lại bị cáo phải chấp hành 11 tháng 20 ngày.Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: -Tịch thu, tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong vật chứng hoàn trả sau giám định chất ma túy mang tên đối tượng Ngô Văn L. Tịch thu xung công quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen, số IMEL: 353714077025020 đã qua sử dụng.(*Theo biên bản giao nhận vật chứng số: 47/ BB ngày 20 tháng 5 năm 2019 giữa Công an thành phố Hòa Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hoà Bình.)*

3. Về án phí: Bị cáo Ngô Văn L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/5/2019).

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND thành phố HB;
- Công an thành phố HB;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPHB;
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ Tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Nguyệt